TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG TÀI, TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2023/QĐST-HNGĐ	*Lương Tài, ngày 19 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979

Cư trú tại: Thôn AM, xã MH, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1977

Cư trú tại: Thôn AM, xã MH, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K.

2.2- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao con chung là Nguyễn Thị Thanh Thủy, sinh ngày 23/6/2010 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra đối với anh Kiên; anh Kiên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3- Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Chị Hợp và anh Kiên không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết khi ly hôn nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 VNĐ án phí LHST, nhưng được khấu trừ vào số tiền

300.000VNĐ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2021/0008349 ngày 05/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài. Trả lại chị Hợp 150.000 VNĐ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Chị Hợp, anh Kiên;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Lương Tài;
- Chi cục THADS H. Lương Tài;
- UBND xã Mỹ Hương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hoan